

Số: 435/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2019

THÔNG BÁO**Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Quảng Bình**

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ làm việc với lãnh đạo tỉnh Quảng Bình về tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 và một số kiến nghị của Tỉnh. Cùng dự với Phó Thủ tướng có lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Chính phủ, Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo tỉnh Quảng Bình và ý kiến của các Bộ, cơ quan, Phó Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thay mặt Thủ tướng Chính phủ, biểu dương và đánh giá cao sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn và những kết quả quan trọng mà Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Quảng Bình đã đạt được trong thời gian qua. Năm 2019, kinh tế - xã hội của Tỉnh tiếp tục ổn định và phát triển: Tỉnh có 19/21 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, trong đó tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 7,23% vượt kế hoạch đề ra; giá trị sản xuất công nghiệp tăng 8,36%; so với năm 2018, tỷ trọng nông nghiệp giảm gần 1%, dịch vụ tăng gần 0,2% trong cơ cấu kinh tế; thu ngân sách trên địa bàn đạt 5.180 tỷ đồng, vượt 15,11% so kế hoạch; tổng vốn đầu tư toàn xã hội vượt 4,8% so kế hoạch; Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) ổn định, tăng bình quân 3,28% so cùng kỳ; đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 615 doanh nghiệp với số vốn đăng ký trên 8,6 nghìn tỷ đồng. Hoạt động du lịch tiếp tục có nhiều khởi sắc, tổng lượt khách du lịch đạt khoảng 5 triệu lượt, tăng 28%, trong đó khách quốc tế tăng 35% so với cùng kỳ. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư, nhất là hạ tầng giao thông và các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu du lịch, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội chuyển biến tích cực: An sinh xã hội đảm bảo; tỷ lệ hộ nghèo năm 2019 còn 4,98% (giảm 2% so với năm 2018); đào tạo nguồn nhân lực được chú trọng, phong trào xây dựng đời sống văn hóa, đền ơn đáp nghĩa, giảm nghèo, các hoạt động nhân đạo, từ thiện thu hút sự tham gia rộng rãi của các tầng lớp nhân dân. Cải cách hành chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, lãng phí tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Kết quả đạt được của Quảng Bình trong những năm qua là tích cực, góp



phần cùng cả nước hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm 2019 nhưng Quảng Bình vẫn còn một số khó khăn, thách thức: Dịch bệnh lợn tả châu Phi diễn biến phức tạp; tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn khó khăn, doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao chưa nhiều; lượng khách du lịch vẫn còn thấp so với tiềm năng, thế mạnh của Tỉnh, sản phẩm du lịch chưa nhiều. Cải thiện môi trường đầu tư kết quả còn hạn chế (chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018 giảm 09 bậc so với năm 2017, xếp hạng 54/63 tỉnh, thành phố của cả nước); tỷ lệ hộ nghèo tuy có giảm nhưng vẫn còn cao.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Nhất trí với Báo cáo của Tỉnh và phát biểu của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và ý kiến phát biểu của các Bộ, cơ quan; lưu ý một số trọng tâm công tác sau:

1. Tiếp tục bám sát các nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh để thực hiện có hiệu quả tốt nhất các mục tiêu, nhiệm vụ trong năm 2019, cả nhiệm kỳ 2015 - 2020 và kế hoạch đầu tư công năm 2020; khẩn trương hoàn thiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2020 - 2025. Quảng Bình là tỉnh có nhiều khoáng sản, có thế mạnh phát triển du lịch, kinh tế biển, rừng giàu tài nguyên thiên nhiên, là tiền đề quan trọng để Quảng Bình tiếp tục khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh, xây dựng và tổ chức thực hiện khả thi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong những thời kỳ phát triển mới.

2. Chuẩn bị xây dựng quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và làm tốt công tác quản lý quy hoạch sau khi được phê duyệt; tăng cường kết nối, liên kết mở rộng không gian phát triển với các địa phương, nhất là với các tỉnh, thành phố phát triển của cả nước; quan tâm đầu tư hạ tầng và bảo vệ môi trường trong phát triển du lịch, sớm đưa kinh tế du lịch thành mũi nhọn trong phát triển kinh tế của địa phương, trong đó cần ưu tiên phát triển đa dạng các dịch vụ đi kèm, trong đó có cả các dịch vụ tài chính, đào tạo nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng; triển khai nhiều loại hình dịch vụ khác nhau về du lịch, tài chính, bán lẻ để tăng thu ngân sách địa phương.

3. Quan tâm thu hút đầu tư nước ngoài, nhất là doanh nghiệp từ các nước công nghiệp phát triển; công nghệ hiện đại, hiệu quả kinh tế cao, xử lý tốt vấn đề môi trường. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch, bảo đảm tốt các cam kết với các nhà đầu tư; tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR Index), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

4. Tái cơ cấu nông nghiệp, phát triển nông nghiệp đa chức năng, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp công nghệ cao; trong xây dựng nông thôn mới, lưu ý cần có kế hoạch huy động nguồn lực để đầu tư và phát triển sản xuất ở các vùng núi khó khăn, vùng biên giới hải đảo, ưu tiên xây dựng nông thôn mới bền vững ở cấp thôn, bản; đẩy mạnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

5. Cùng với phát triển kinh tế, Quảng Bình tiếp tục quan tâm các lĩnh vực văn hóa, xã hội; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; chăm sóc sức khỏe nhân dân. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội, việc làm, giảm nghèo bền vững, nhất là tạo việc làm ổn định, tăng thu nhập cho người lao động, chống tái nghèo.

6. Tiếp tục làm tốt công tác xây dựng Đảng, xây dựng Đảng bộ tỉnh Quảng Bình trong sạch, vững mạnh. Chuẩn bị thật tốt các điều kiện cần thiết để tổ chức thành công đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Chuẩn bị chu đáo về mọi mặt để Nhân dân đón Tết Nguyên đán Canh Tý 2020 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm.

III. VỀ MỘT SỐ ĐỀ NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về Dự án đầu tư, xây dựng công trình cầu Nhật Lệ 3: Tỉnh căn cứ Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2018 và Nghị định số 69/2019/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan để khẩn trương hoàn tất thủ tục kêu gọi đầu tư theo quy định.

2. Về việc giao bổ sung dự toán nguồn dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn của Tỉnh năm 2020: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình xử lý theo quy định.

3. Về việc giao bổ sung dự toán nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xem xét, xử lý đề xuất của Tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Công Thương, Khoa học và Công nghệ hỗ trợ tỉnh trong việc kết nối, kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư, các dự án lớn về công nghiệp chế biến, chế tạo đầu tư.

5. Về Dự án Trang trại điện gió B&T 252 MW: Giao Bộ Công Thương khẩn trương hoàn tất thủ tục thẩm định Dự án theo quy định, trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 12 năm 2019.

6. Về điều chỉnh thời gian cổ phần hóa Ban Quản lý chợ Đồng Hới: Đồng ý chủ trương kéo dài thời hạn thực hiện sang giai đoạn 2021 - 2022.

7. Về việc hỗ trợ kinh phí thực hiện Dự án Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh với nhân dân Quảng Bình: Giao Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát, đề xuất phương án hỗ trợ cụ thể, trong đó có phương án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2019 hỗ trợ tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

8. Về hỗ trợ kinh phí thực hiện Dự án xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Quảng Bình thuộc Chương trình mục tiêu Công nghệ thông tin: Tỉnh chủ động cân đối ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện.

9. Về hỗ trợ kinh phí xây dựng hạ tầng truyền dẫn cáp quang, Internet, thông tin di động tại 02 xã Tân Trạch và Thượng Trạch của huyện Bố Trạch: Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn Tỉnh hoàn tất thủ tục theo quy định tại Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Về hỗ trợ xây dựng sân vận động và Nhà thi đấu đa năng: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các Bộ: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, đề xuất phương án hỗ trợ tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

11. Về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư Sân golf FLC Quảng Bình: Tỉnh đã có văn bản kiến nghị, Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

12. Về hỗ trợ kinh phí xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp: Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 363/TB-VPCP ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ.

13. Về Dự án nâng cấp Quốc lộ 9B Km20 - Km52 (Ngã ba Vạn Ninh - Ngã ba Tăng Ký): Giao Bộ Giao thông vận tải tổng hợp trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

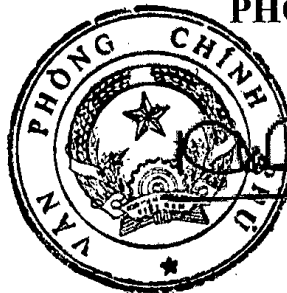
14. Về Dự án nâng cấp, mở rộng Cảng hàng không Đồng Hới: Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp chỉ đạo Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) khẩn trương hoàn tất thủ tục đầu tư theo quy định.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan: KH&ĐT, TC, CT, NN&PTNT, TN&MT, TT&TT, GTVT; VH, TT&DL, KH&CN, Ngân hàng PTVN, UB Quản lý vốn NN tại DN, Tổng công ty Cảng HKVN;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Bình;
- VPCP: BTCN, các PCN VPCP, Trợ lý TTgCP, Trợ lý, Thư ký các PTTgCP, Công TTĐTCP, các Vụ: TH, KTTH, CN, NN, ĐMDN, KGVX, Cục KSTTHC;
- Lưu: VT, QHĐP (3). Thuy 15

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp